

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày: 6 -7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN-TỈNH AN GIANG**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tham gia phiên tòa: Bà Néang Ly - Kiểm sát Viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai (thủ tục rút gọn) vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Đỗ Tuấn L, sinh ngày 13/02/1989, nơi sinh: Huyện T, tỉnh A; nơi cư trú: Khóm A, thị trấn B, huyện C, tỉnh D; chỗ ở hiện nay: Ấp Tô Hạ, xã Núi Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thanh Thành, sinh năm 1962 và bà Chanh Đô Ra, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị Bích Vân, sinh năm 1988 và 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015; anh, em có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; nhân thân: không.

Tiền án: Ngày 06-5-2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 28-9-2022.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29-5-2023 đến nay, bị cáo có mặt.

Bị hại: Công ty liên doanh Antraco; địa chỉ: Ấp R, xã C, huyện Tr, tỉnh a.
Người đại diện theo ủy quyền của Công ty liên danh Antraco - Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số 207/19 N, phường V, thành phố C, tỉnh A, (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1988, nơi cư trú: Ấp T, xã N, huyện T, tỉnh

A, (có mặt).

Ông Dương Minh K, sinh năm 1984, nơi cư trú: Ấp 1, xã 1, xã V, huyện C, tỉnh A, (vắng mặt).

Người làm chứng:

Ông Trần Hữu M, sinh năm 1987, (vắng mặt).

Ông Trương Minh V, sinh năm 1989, (vắng mặt).

Ông Lê Quốc H, sinh năm 1998, (vắng mặt).

Ông Nguyễn Hoàng Thanh N, sinh năm 1993, (vắng mặt).

Ông Trần Hoàng P, sinh năm 1972, (vắng mặt).

Người phiên dịch: Ông Châu Sóc R, sinh năm 1972, nơi cư trú: Ấp Nôm Pi, xã Châu Lãng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 28/5/2023, Đỗ Tuấn L điều khiển xe mô tô biển số 67D1-1414 đến Phân xưởng sửa chữa số 2 của Công ty liên doanh Antraco thuộc ấp Rò Leng, xã Châu Lãng, huyện Tri Tôn, thấy có nhiều bộ phận máy khai thác đá bằng sắt (đã hư hỏng) nên nảy sinh ý định lấy trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, Lộc dựng xe mô tô trước hàng rào, đi bộ vào bên trong phân xưởng lấy trộm 01 ổ bạc đạn máy nghiền bằng sắt, trọng lượng 40kg, để lên бага xe thì bị Trần Hữu Minh và Trần Minh Vương - là nhân viên của Công ty phát hiện bắt quả tang Lộc cùng vật chứng giao Công an xã Châu Lãng xử lý.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 28/QĐ-VKSTT.HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo Đỗ Tuấn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đỗ Tuấn L như nội dung cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Tuấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn L từ 09 (chín) tháng đến 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại, Công ty liên doanh Antraco không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý:

Đối với xe mô tô biển số 67D1-1414, hiệu HONDA, loại Wave màu đỏ đen, số khung: RLHHC12109Y168404, số máy: HC12E1369291; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0011879, tên Dương Minh Khánh, thu giữ của bị cáo Lộc. Qua điều tra, xác định xe mô tô do bà Vân mua, việc bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội bà Vân không biết, không liên quan đến vụ án, đề nghị trả lại cho bà Vân.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu tím – đen; 01 quần jean dài màu xanh. Thu giữ của bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại, đây là vật không có giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tri Tôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, đồng thời phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ được cũng như bản Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tri Tôn.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài, nên khoảng 16 giờ ngày 28-5-2023, bị cáo Lộc đột nhập vào phân xưởng số 2 của Công ty liên doanh Antraco” thuộc ấp Rò Leng, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, bị cáo lén lút lấy trộm 01 ổ bạc đạn máy nghiền bằng sắt, trọng lượng 40kg, trị giá 288.000 đồng.

Dù trị giá tài sản chiếm đoạt chưa đến 2.000.000 đồng, nhưng do trước đó bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội cùng loại, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, có ý thức khi thực hiện hành vi phạm tội, dù biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, sẽ xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác và ảnh hưởng đến tình hình an ninh

trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nhưng với bản tính tham lam vì tư lợi cá nhân nên bị cáo sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả xảy ra.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản. Lẽ ra, bị cáo phải biết ăn năn hối cải, tự rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt, trái lại bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cần áp dụng mức chế tài hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của công ty liên doanh Atraco không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Bích Vân yêu cầu nhân lại xe mô tô biển số 67D1-1414. Việc bị cáo dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội bà Vân không biết, không liên quan đến vụ án nên trả lại xe mô tô cho bà Vân.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu tím – đen; 01 quần jean dài màu xanh, bị cáo không yêu cầu nhận lại, đây là vật chứng không có giá trị nên tịch thu để tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Tuấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 29-5-2023 (ngày hai mươi chín tháng năm năm hai nghìn không trăm hai mươi ba).

Căn cứ vào Điều 46; Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ;

Tịch thu để tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay, sọc ca rô màu tím – đen; 01 quần jean dài màu xanh.

Trả lại xe mô tô biển số 67D1-1414, hiệu HONDA, loại Wave màu đỏ đen, số khung: RLHHC12109Y168404, số máy: HC12E1369291; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 0011879, tên Dương Minh Khánh, cho bà Nguyễn Thị Bích Vân.

Căn cứ vào Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Bị cáo Đỗ Tuấn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, nếu vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tri Tôn (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Cơ quan THAHS, HTTP (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ,
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Văn Hùng